

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 348/2020/HS-ST
Ngày: 09-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí

Bà Trương Thị Thìn – Cán bộ hưu trí

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Như Nền – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 259/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2020/QĐXXST-HS ngày 13/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 289/2020/HSST-QĐ ngày 11/6/2020 đối với bị cáo:

Lê Hoài P; Tên gọi khác: P Nhóc; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/6/1996, tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nơi cư trú: Số 66/61/5, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Con ông Lê Thanh H, sinh năm 1974 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm 1977 (còn sống); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 10 anh chị em; Bị cáo có vợ tên Dương Thị Mỹ L, sinh năm 1998; có 02 con, sinh năm 2015 và năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

* Bị hại: Anh Tạ Văn M, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 22, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/01/2019, tại sân bóng đá P thuộc khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Lê Hoài P cùng Ngô Hoàng V và một số người (chưa rõ lai lịch) đá bóng chung với nhóm các anh Nguyễn Trần Tuấn H, Phạm Thanh D, Hoàng N và một số người khác (chưa rõ lai lịch).

Trong lúc đá bóng, nhóm của anh V và nhóm anh H xảy ra mâu thuẫn đánh nhau bằng tay chân, anh V bị thương nhẹ rách môi chảy máu còn anh H bị xây xát trán, cằm, môi thương tích nhẹ thì được mọi người can ngăn, hai bên nghỉ đá bóng. Nhóm V, P và một số người (không rõ lai lịch) ra bàn trước căn tin sân bóng ngồi uống nước, còn anh H đang ở sân bóng sợ bị nhóm V đánh nên gọi điện thoại nhờ anh Tạ Văn M (là anh rể anh H) đến đưa anh H về nhà. Lúc này, V gọi điện cho Phùng Minh D và Nguyễn Trọng H (bạn của V) kể lại việc V vừa đánh nhau bị thương tích và nhờ H, D mang tiền đến sân bóng P để chở V đi khâu vết thương.

Sau khi nghe điện thoại của V thì D điều khiển xe mô tô chở H mang theo 01 dao tự chế dài khoảng 60-70cm chạy đến sân bóng P để làm hung khí nếu xảy ra đánh nhau. Khi đến nơi, H cất giấu dao bên ngoài cổng sân bóng P rồi cùng D đi bộ vào chỗ nhóm V, P đang ngồi.

Khoảng 19 giờ 16 phút cùng ngày, H, D thấy anh M đang cự cãi, có lời nói khiếm nhã với V, đồng thời anh M yêu cầu nhóm V ở lại sân bóng để chờ Công an đến giải quyết. Thấy vậy, H tiến lại gần đứng đối diện với anh M nói cự cãi với anh M. Tức giận vì anh M có lời nói khiếm nhã nên H dùng hai tay đấm nhiều cái vào người, mặt anh M nhưng không gây thương tích, anh M lùi về phía sau vài mét đứng lúi lợm hàng rào sân bóng thì H đứng lại không đánh anh M nữa. Lúc này D xông vào dùng chân đạp 01 cái trúng người anh M nhưng không gây thương tích, anh M bỏ chạy về hướng quây nước, D chạy ngược ra cổng sân bóng lấy dao (giấu sẵn trước đó). Trong lúc D đang chạy ra khu vực cổng lấy dao thì P cầm 01 (một) chiếc ghế nhựa màu đỏ, có lưng tựa cao 60cm (có sẵn tại bàn nước) đuổi theo anh M được khoảng 04-05 mét thì đuổi kịp, P giơ ghế lên đánh 01 (một) cái từ trên xuống, anh M giơ tay trái lên đỡ ghế trúng tay trái rồi trượt xuống trúng vùng trán và mắt trái anh M gây thương tích chảy máu. Anh M bị thương kêu la “Đui mắt tao rồi” nên P dừng tấn công.

Sau khi anh M bị thương tích, D cầm 01 dao từ ngoài cổng trước chạy vào thì được H ngăn cản tước dao của D. Anh M được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy và Bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu điều trị. Quá trình điều tra, Lê Hoài P khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0273/TgT/2019 ngày 01/4/2019 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận anh Tạ Văn M bị thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Áp dụng bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể cho giảm thị lực vì tổn thương thực thể cơ quan thị giác cho chấn thương mắt trái gây xuất huyết tiền phòng đục thủy tinh thể bán lệch đã phẫu thuật hiện thị lực mắt trái là 03/10, mắt phải 10/10. Tỷ lệ 14% (Mười bốn phần trăm).

- Sẹo vùng trán trái kích thước 02x0,3cm, sẹo xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ. Tỷ lệ 06% (Sáu phần trăm).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **19%** (Bốn chín phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật tày.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) ghế nhựa màu đỏ có lưng tựa, kích thước 60cmx47cmx32cm là công cụ Lê Hoài P sử dụng đánh anh M.

- Đối với 01 dao tự chế dài khoảng 60-70cm của Phùng Minh D và Nguyễn Trọng H mang theo để đánh nhau. Sau khi gây án, H rút mất nên không thu hồi được.

- 01 (Một) USB ghi nhận diễn biến vụ án do Công an phường T, thành phố B trích xuất từ mục lưu trữ camera giám sát tại sân bóng P-kèm theo hồ sơ vụ án.

Quá trình làm việc bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 275/CT-VKSBH ngày 08/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Hoài P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoài P mức án từ 14 (Mười bốn) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù giam.

Riêng hành vi của Phùng Minh D, Nguyễn Trọng H, quá trình điều tra đã xác định được: Trước khi P đánh anh M gây thương tích thì do anh M có lời lẽ kích động khiến nhả nên H và D có dùng tay, chân đánh anh M nhưng không gây thương tích. Khi thấy anh M bỏ chạy thì H và D không tấn công anh M nữa. Trên đường anh M bỏ chạy thì P cầm ghế đuổi đánh anh M gây thương tích, H thấy vậy nên chạy đến can ngăn. Còn D khi đi lấy được dao quay lại anh M đã bị P đánh gây thương tích và D không đánh anh M nữa. H, D và P không bàn bạc rủ rê, kích động, hô hào đánh bị hại. Vì không chứng minh được H, D có vai trò đồng phạm với Lê Hoài P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H, D và đã quyết định xử phạt hành chính.

Đối với nhóm Ngô Minh V có hành vi đánh nhau với nhóm anh Nguyễn Trần Tuấn H trước giai đoạn Lê Hoài P đánh anh M gây thương tích. V và anh H đều bị thương tích nhẹ không đáng kể. Quá trình điều tra, V và anh H đều từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Cơ quan điều tra xem xét ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô Minh V và những đối tượng liên quan về hành vi đánh nhau.

Về trách nhiệm Dân sự: Bị cáo Lê Hoài P đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Tạ Văn M số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Anh M đã bãi nại cho P và không có yêu cầu gì thêm.

Vật chứng của vụ án gồm: Tịch thu tiêu hủy 01(một) ghế nhựa màu đỏ có lưng tựa, kích thước 60cmx47cmx32cm là công cụ Lê Hoài P sử dụng đánh anh M.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi và rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài P khai nhận: Khoảng 19 giờ 16 phút ngày 13/01/2019, tại khu vực trước căn tin sân bóng đá P thuộc khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, trước đó trong lúc đá bóng xảy ra mâu thuẫn đánh nhau bằng tay giữa nhóm của anh Nguyễn Trần Tuấn H với nhóm của Lê Hoài P. Từ sự việc mâu thuẫn này nên anh Tạ Văn M (anh rể của anh H) đến sân bóng gặp nhóm của V, P và có lời lẽ khiếm nhã dẫn tới cãi nhau và bị Lê Hoài P dùng 01 ghế nhựa có kích thước 60cmx47cmx32cm đánh 01 cái trúng vùng mắt trái anh M gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19% (Mười chín phần trăm). Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai bị hại, người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như nội dung bản cáo trạng số 275/CT-VKSBH ngày 08/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại là khách thể được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương; xâm phạm đến giá trị đạo đức nhân văn giữa người với người; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì mâu thuẫn nhỏ nhặt xảy ra trong cuộc sống, bị cáo lại lựa chọn phương thức dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn. Vì vậy, cần thiết xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: không có;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường tiền điều trị thương tích cho bị hại và được bị hại làm đơn xin bãi nại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha bị cáo đã chết, gia đình bị cáo có 10 anh em, bị cáo là anh lớn trong nhà còn phải nuôi các em và các con còn nhỏ; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quyết định hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Hoài P đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại Tạ Văn M số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Anh M đã bãi nại cho P và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên Tịch thu tiêu hủy 01(một) ghế nhựa màu đỏ có lưng tựa, kích thước 60cmx47cmx32cm là công cụ Lê Hoài P sử dụng đánh anh M (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 4005/QĐ-VKSBH ngày 08/5/2020 và Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố B).

Riêng hành vi của Phùng Minh D, Nguyễn Trọng H, quá trình điều tra đã xác định được: Trước khi P đánh anh M gây thương tích thì do anh M có lời lẽ kích động khiếm nhã nên H và D có dùng tay, chân đánh anh M nhưng không gây thương tích. Khi thấy anh M bỏ chạy thì H và D không tấn công anh M nữa. Trên đường anh M bỏ chạy thì P cầm ghế đuổi đánh anh M gây thương tích, H thấy vậy nên chạy đến can ngăn. Còn D khi đi lấy được dao quay lại anh M đã bị P đánh gây thương tích và D không đánh anh M nữa. H, D và P không bàn bạc rủ rờ, kích động, hô hào đánh bị hại. Vì không chứng minh được H, D có vai trò đồng phạm với Lê Hoài P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H, D và đã quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với nhóm Ngô Minh V có hành vi đánh nhau với nhóm anh Nguyễn Trần Tuấn H trước giai đoạn Lê Hoài P đánh anh M gây thương tích. V và anh H đều bị thương tích nhẹ không đáng kể. Quá trình điều tra, V và anh H đều từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Cơ quan điều tra xem xét ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô Minh V và những đối tượng liên quan về hành vi đánh nhau là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo PH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo **Lê Hoài P** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Hoài P 01 (Một) năm tù**, Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một) ghế nhựa màu đỏ có lưng tựa, kích thước 60cmx47cmx32cm là công cụ Lê Hoài P sử dụng đánh anh M (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 4005/QĐ-VKSBH ngày 08/5/2020 và Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố B).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo pH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai(1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.B (2);
- Công an TP.B (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo đương sự(2);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hoàng Phương